

TUẦN 7 Tiết 13: HOÁ TRỊ (TIẾP THEO)

2.VẬN DỤNG

B. Lập CTHH của hợp chất theo hóa trị:

VD: Lập CTHH của hợp chất gồm:

a/ Na(I) và S(II)

b/ S(VI) và O

c/ K(I) và (CO₃)(II)

Bài làm:

a/ CTHH: $\overset{I}{Na}_x \overset{II}{S}_y \Rightarrow Na_2S$

b/ CTHH: $\overset{VI}{S}_x \overset{II}{O}_y \Rightarrow S_2O_6 \Rightarrow SO_3$

c/ CTHH: $\overset{I}{K}_x \left(\overset{II}{CO_3} \right)_y \Rightarrow K_2(CO_3) \Rightarrow K_2CO_3$

3.BÀI TẬP:

*Làm bài tập 5,6,7,8 sách giáo khoa trang 38

Hướng dẫn

Bài tập 5:a) Lập CTHH của hợp chất gồm:

+ P(III) và H

+ C(IV) và S(II)

+ Fe(III) và O

Bài làm:

+ CTHH: $P_x H_y \Rightarrow PH_3$

+CTHH: $C_x S_y \Rightarrow C_2 S_4 \Rightarrow CS_2$

+ CTHH: $Fe_x O_y \Rightarrow Fe_2 O_3$

b) Lập CTHH của hợp chất gồm:

+ Na(I) và (OH)(I)

+ Cu(II) và (SO₄)(II)

+ Ca(II) và (NO₃)(I)

Bài làm:

+ CTHH: Na_x(OH)_y ⇒ NaOH

+ CTHH: Cu_x(SO₄)_y ⇒ Cu₂(SO₄)₂ ⇒ CuSO₄

+ CTHH: Ca_x(NO₃)_y ⇒ Ca(NO₃)₂

Bài tập 6: CTHH viết sai: MgCl, KO, NaCO₃

Sửa lại cho đúng: MgCl₂, K₂O, Na₂CO₃

Bài tập 7: chọn NO₂

Bài tập 8:a) Ba(II), (PO₄)(III)

b) chọn Ba₃(PO₄)₂

TUẦN 7 Tiết 14: BÀI LUYỆN TẬP 2

I. KIẾN THỨC CẦN NHỚ (SGK trang 40)

II. BÀI TẬP

Câu 1: $\text{Cu(OH)}_2 \Rightarrow a = \frac{2 \cdot \text{I}}{1} = \text{II} \Rightarrow \text{Cu(II)}$

$$\text{PCl}_5 \Rightarrow a = \frac{5 \cdot \text{I}}{1} = \text{V} \Rightarrow \text{P(V)}$$

$$\text{SiO}_2 \Rightarrow a = \frac{2 \cdot \text{II}}{1} = \text{IV} \Rightarrow \text{Si(IV)}$$

$$\text{Fe(NO}_3)_3 \Rightarrow a = \frac{3 \cdot \text{I}}{1} = \text{III} \Rightarrow \text{Fe(III)}$$

Câu 2: $\text{XO} \Rightarrow a = \frac{1 \cdot \text{II}}{1} = \text{II} \Rightarrow \text{X(II)}$

$$\text{YH}_3 \Rightarrow a = \frac{1 \cdot \text{III}}{1} = \text{III} \Rightarrow \text{Y (III)}$$

$$\text{CTHH đúng : X}_x\text{Y}_y \Rightarrow \text{X}_3\text{Y}_2$$

Câu 3: $\text{Fe}_2\text{O}_3 \Rightarrow a = \frac{3 \cdot \text{II}}{2} = \text{III} \Rightarrow \text{Fe(III)}$

$$\text{CTHH : Fe}_x(\text{SO}_4)_y \Rightarrow \text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$$

Câu 4:

a. CTHH: KCl , $\text{PTK KCl} = 1 \cdot \text{K} + 1 \cdot \text{Cl} = 1.39 + 1.35,5 = 74,5$

CTHH: BaCl_2 , $\text{PTK BaCl}_2 = 1 \cdot \text{Ba} + 2 \cdot \text{Cl} = 1.137 + 2.35,5 = 208$

CTHH: AlCl_3 , $\text{PTK AlCl}_3 = 1 \cdot \text{Al} + 3 \cdot \text{Cl} = 1.27 + 3.35,5 = 133,5$

b. CTHH: K_2SO_4 , $\text{PTK K}_2\text{SO}_4 = 2 \cdot \text{K} + 1 \cdot \text{S} + 4 \cdot \text{O} = 2.39 + 1.32 + 4.16 = 174$

CTHH: BaSO_4 , $\text{PTK BaSO}_4 = 1 \cdot \text{Ba} + 1 \cdot \text{S} + 4 \cdot \text{O} = 1.137 + 1.32 + 4.16 = 233$

CTHH: $\text{Al}_2(\text{SO}_4)_3$, $\text{PTK Al}_2(\text{SO}_4)_3 = 2 \cdot \text{Al} + 3 \cdot \text{S} + 12 \cdot \text{O}$

$$= 2.27 + 3.32 + 12.16 = 342$$